**SỨ ĐIỆP ĐỨC THÁNH CHA**

**CHO NGÀY THẾ GIỚI ÔNG BÀ VÀ NGƯỜI CAO TUỔI**

**LẦN THỨ NHẤT, NGÀY 25.7.2021**

"Ta luôn ở cùng anh chị em" (x. Mt 28,20)

Các bậc ông bà và các bạn cao niên thân mến!

“Ta luôn ở cùng anh chị em” (x. Mt 28,20): đây là lời Chúa đã hứa với các môn đệ trước khi về trời. Hôm nay Ngài lặp lại lời này với mỗi anh chị em, các bậc ông bà và người cao niên. Với tư cách Giám mục Roma và cũng lớn tuổi như anh chị em, tôi muốn gởi đến anh chị em trong Ngày Thế giới Ông bà và Người cao tuổi lần thứ nhất cùng những lời này: “Tôi luôn ở cùng anh chị em”. Toàn thể Giáo hội gần gũi với anh chị em – hay đúng hơn, với tất cả chúng ta – và quan tâm đến anh chị em, yêu thương anh chị em và không muốn để anh chị em đơn độc!

Tôi biết rõ thông điệp này đến với anh chị em vào thời khắc khó khăn: đại dịch như cơn bão dữ dội và bất ngờ vùi dập chúng ta; đó là thời gian thử thách đối với tất cả mọi người, đặc biệt là đối với chúng ta, những người cao tuổi. Nhiều người trong chúng ta ngã bệnh, những người khác qua đời hoặc chứng kiến cái chết của vợ/chồng hoặc những người thân yêu, cũng có những người rơi vào tình trạng tách biệt và cô đơn kéo dài.

Chúa nhận biết tất cả những nỗi thống khổ của chúng ta trong thời gian này. Ngài gần gũi với những ai cảm thấy buồn phiền vì bị cách ly. Ngài không dửng dưng với nỗi cô đơn của chúng ta, mà trong mùa dịch nỗi cô đơn này lại càng trở nên gay gắt hơn. Có một truyền thống kể lại rằng, thánh Gioakim, ông ngoại của Chúa Giêsu, cũng đã bị những người xung quanh xa lánh vì ngài không có con; cuộc sống của ngài, cũng như của bà Anna vợ ngài, bị coi là vô tích sự. Thế rồi Thiên Chúa đã sai thiên thần đến an ủi. Trong khi ngài buồn bã đăm chiêu bên ngoài cổng thành, một sứ giả của Chúa hiện ra và bảo: “Gioakim, Gioakim! Chúa đã nghe lời van nài tha thiết của ông”[1]. Họa sĩ Giotto, nơi một trong các bức bích họa nổi tiếng của mình[2], dường như đã đặt bối cảnh đó vào ban đêm, một đêm trong nhiều đêm mất ngủ, đầu óc đầy những kỷ niệm, lo lắng và mong ước, là những trải nghiệm mà chắc nhiều người chúng ta đã từng biết.

Ngay cả trong những thời khắc đen tối nhất, như trong những tháng ngày đại dịch này, Chúa vẫn tiếp tục sai các thiên thần đến để xoa dịu nỗi cô đơn của chúng ta và nhắc nhở chúng ta: “Ta luôn ở cùng anh chị em”. Ngài nói điều này với mỗi anh chị em, và Ngài nói điều đó với tôi. Đó là ý nghĩa của Ngày này, Ngày mà tôi muốn chúng ta cử hành lần đầu tiên trong năm đặc biệt này, sau thời gian dài bị cô lập và khi cuộc sống xã hội dần dần bắt đầu trở lại. Mong sao mọi bậc ông bà và người lớn tuổi, đặc biệt những người lẻ loi nhất trong chúng ta, được một thiên thần thăm viếng!

Đôi khi các thiên thần đó mang khuôn mặt con cháu chúng ta, có lúc lại là khuôn mặt của các thành viên trong gia đình, của các bạn nối khố hoặc những người mà chúng ta quen biết trong thời kỳ khó khăn này. Thời gian hiện nay cho chúng ta thấy rõ, đối với mỗi người chúng ta, những cái ôm và các cuộc thăm hỏi thì quan trọng dường nào. Tôi rất buồn vì ở một số nơi những điều này vẫn còn chưa thể thực hiện được!

Tuy nhiên, Chúa vẫn gửi cho chúng ta những sứ giả qua Lời Chúa. Ngài không bao giờ để cho cuộc đời chúng ta thiếu vắng Lời của Ngài. Mỗi ngày chúng ta hãy ráng đọc một trang Tin Mừng, cầu nguyện với các Thánh vịnh, đọc các sách Ngôn sứ! Chúng ta sẽ sửng sốt bởi sự thành tín của Chúa. Kinh Thánh cũng sẽ giúp chúng ta hiểu trong cuộc sống hiện nay Chúa yêu cầu chúng ta phải gì. Vì vào mỗi giờ trong ngày (x. Mt 20, 1-16) và ở mỗi giai đoạn cuộc đời, Chúa vẫn tiếp tục sai thợ vào làm vườn nho cho Chúa. Chính tôi có thể chứng thực rằng tôi đã được kêu gọi để trở thành Giám mục của Roma, có thể nói được là, khi tôi đã đến tuổi nghỉ hưu và nghĩ rằng tôi sẽ chẳng còn làm được điều gì mới. Chúa luôn ở gần chúng ta, luôn luôn ở gần, với những khả năng mới, ý tưởng mới, niềm an ủi mới, nhưng luôn luôn ở bên chúng ta. Anh chị em biết rằng Chúa là vĩnh cửu, Ngài không bao giờ nghỉ hưu, không bao giờ.

Trong Tin Mừng thánh Mátthêu, Chúa Giêsu nói với các Tông đồ: “Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em” (28, 19-20). Hôm nay những lời này cũng được nói với chúng ta, giúp chúng ta hiểu rõ hơn về ơn gọi của mình: gìn giữ cội nguồn của chúng ta, trao truyền đức tin cho lớp trẻ và chăm sóc các trẻ nhỏ. Hãy suy nghĩ kỹ: ơn gọi của chúng ta ngày nay, ở tuổi của chúng ta là gì? Gìn giữ cội nguồn của mình, trao truyền niềm tin cho lớp trẻ và chăm sóc các trẻ nhỏ. Đừng bao giờ quên điều này.

Dù anh chị em bao nhiêu tuổi, còn đi làm hay đã nghỉ, độc thân hay có gia đình, trở thành ông, thành bà khi còn trẻ hay lúc đứng tuổi, vẫn tự lập hay cần trợ giúp, thì cũng chẳng hệ gì, bởi không có tuổi nghỉ hưu để khỏi loan báo Tin Mừng và chuyển trao các truyền thống cho con cháu. Anh chị em chỉ cần lên đường và nhất là ra khỏi chính mình để thực hiện điều gì đó mới.

Do đó, tại một thời điểm quyết định của lịch sử, mỗi anh chị em cũng có một ơn gọi được đổi mới. Anh chị em có thể tự hỏi: Làm sao có thể thế được? Sức lực tôi đang dần cạn kiệt và tôi không nghĩ mình có thể làm được nhiều việc. Làm sao tôi có thể bắt đầu hành xử khác đi khi thói quen đã thành quy tắc trong cuộc đời tôi? Làm sao tôi có thể cống hiến cho người nghèo khi còn canh cánh bao nỗi lo toan về gia đình mình? Làm sao tôi có thể mở rộng tầm nhìn khi tôi thậm chí không thể rời khỏi nơi mình đang ở. Chẳng lẽ sự cô độc của tôi chưa đủ là một gánh nặng hay sao? Có bao nhiêu người trong anh chị em đang hỏi câu đó: chẳng lẽ sự cô độc của tôi chưa đủ là một gánh nặng hay sao? Chính Chúa Giêsu đã nghe ông Nicôđêmô hỏi một câu tương tự: “Một người đã già rồi, làm sao có thể sinh ra được?” (Ga 3, 4). Chúa trả lời, điều đó có thể xảy ra nếu chúng ta mở lòng đón nhận sự tác động của Chúa Thánh Thần, Đấng muốn thổi đâu thì thổi. Chúa Thánh Thần vẫn hằng luôn tự do, Ngài đến bất cứ nơi đâu và làm bất kỳ điều gì Ngài muốn.

Như tôi đã nhiều lần lặp lại, chúng ta sẽ không thoát khỏi cuộc khủng hoảng hiện tại mà vẫn cứ y nguyên như cũ, hoặc sẽ tốt hơn hoặc sẽ tệ hơn. Và “Ước gì đây không là một bi kịch khác của lịch sử mà lại một lần nữa chúng ta chẳng học được gì – chúng ta vốn cứng đầu – ! Ước gì chúng ta luôn nhớ đến những người già đã chết vì thiếu máy trợ thở [...]. Ước gì nỗi đớn đau dằn vặt lớn lao đó không trở nên vô ích, nhưng là bước tiến giúp chúng ta biết đổi mới cách sống. Ước gì chúng ta tái khám phá và vĩnh viễn nhận biết rằng chúng ta cần đến nhau, chúng ta mắc nợ lẫn nhau để nhờ đó, gia đình nhân loại được tái sinh”(Fratelli Tutti, 35). Không ai được cứu một mình. Tất cả chúng ta đều mắc nợ lẫn nhau. Tất cả chúng ta đều là anh chị em.

Theo cái nhìn này, tôi muốn nói với mỗi anh chị em rằng cần phải có anh chị em để xây dựng thế giới tương lai, trong tình huynh đệ và tình bằng hữu xã hội, là thế giới mà chúng ta, cùng với con cháu chúng ta, sẽ sống sau khi cơn bão đã lắng dịu xuống. Tất cả “chúng ta hãy là những người chủ động trong việc phục hồi và hỗ trợ những tầng lớp xã hội bị tổn thương” (ibid., 77). Trong số các trụ cột chống đỡ công trình mới này, có ba trụ cột mà anh chị em, hơn bất kỳ ai khác, có thể giúp thiết lập. Ba trụ cột đó là ước mơ, ký ức và cầu nguyện. Sự gần gũi của Chúa sẽ ban cho tất cả chúng ta, ngay cả những người yếu đuối nhất, sức mạnh cần thiết để bắt đầu một cuộc hành trình mới trên con đường của ước mơ, ký ức và cầu nguyện.

Ngôn sứ Giô-en đã từng loan báo lời hứa này: “người già được báo mộng, thanh niên thấy thị kiến” (3, 1). Tương lai của thế giới phụ thuộc vào giao ước giữa trẻ và già. Ai có thể chắp cánh ước mơ của người già và biến chúng thành hiện thực, nếu không phải là người trẻ? Tuy nhiên, để có được điều này, chúng ta cần phải tiếp tục ước mơ. Ước mơ của chúng ta về công lý, về hòa bình, về tình liên đới có thể giúp những người trẻ chúng ta có những cái nhìn mới; bằng cách này, chúng ta có thể cùng nhau xây dựng tương lai. Anh chị em cần chứng tỏ rằng có thể vượt qua và đổi mới sau trải nghiệm gian khổ. Tôi chắc chắn rằng anh chị em đã hơn một lần trải nghiệm như thế: trong cuộc đời, anh chị em đã phải đối mặt với vô số khó khăn nhưng vẫn có thể vượt qua. Giờ đây hãy sử dụng những kinh nghiệm đó để biết cách vượt qua.

Những ước mơ vì thế mà đan xen với ký ức. Tôi nghĩ đến giá trị những ký ức đau thương của chiến tranh và tầm quan trọng của nó trong việc giúp các thế hệ trẻ học được giá trị của hòa bình. Những anh chị em đã trải nghiệm những đau khổ của cuộc chiến phải truyền lại thông điệp này. Sứ mệnh đích thực của mỗi người cao tuổi là giữ cho ký ức sống động: lưu giữ ký ức và chia sẻ nó với những người khác. Edith Bruck, người đã sống sót sau cuộc thảm sát Shoah, đã nói rằng “dù chỉ soi sáng lương tâm của một con người thì cũng đáng cho những nỗ lực và đau đớn để giữ ký ức về những gì đã qua được tồn tại”. Bà nói tiếp: "Đối với tôi, lưu giữ ký ức là sống.”[3] Tôi cũng nghĩ đến ông bà của tôi và những người trong anh chị em đã phải di cư và trải qua nỗi khó khăn khi rời bỏ chính ngôi nhà của mình, như rất nhiều người hôm nay vẫn tiếp tục phải làm thế, hy vọng nơi một tương lai tốt hơn. Một số người trong những người này thậm chí có thể bây giờ đang ở cạnh chúng ta, chăm sóc chúng ta. Ký ức này có thể giúp xây dựng một thế giới nhân văn và hiếu khách hơn. Ngược lại, không có ký ức, chúng ta sẽ không bao giờ có thể xây dựng; không có nền móng thì không bao giờ xây được nhà. Không bao giờ. Và nền tảng của cuộc sống là ký ức.

Cuối cùng là cầu nguyện. Như đấng tiền nhiệm của tôi, Đức Giáo Hoàng Biển Đức XVI, một vị cao niên thánh thiện vẫn tiếp tục cầu nguyện và làm việc cho Giáo hội, đã từng nói: "Lời cầu nguyện của người cao tuổi có thể bảo vệ thế giới, giúp ích cho thế giới có lẽ hữu hiệu hơn là hoạt động tất bật của nhiều người"[4]. Ngài đã nói những lời này năm 2012 lúc gần cuối triều đại giáo hoàng của ngài. Câu nói quá hay! Lời cầu nguyện của anh chị em là một nguồn lực vô cùng quý giá, như là hơi thở sâu nơi buồng phổi mà lúc này Giáo hội và thế giới rất cần (x. Tông huấn Evangelii Gaudium, 262). Đặc biệt là vào thời khắc khó khăn này của nhân loại, khi chúng ta tiếp tục chèo chống trên cùng một con thuyền giữa biển cả vượt cơn bão tố của đại dịch, lời cầu bầu của anh chị em cho thế giới và cho Giáo hội vô cùng giá trị: nó mang lại cho mọi người sự bình an và tin tưởng rằng chúng ta sẽ sớm cập bến.

Các bậc ông bà và anh chị em cao niên thân mến, kết thúc Sứ điệp gửi đến anh chị em, tôi cũng muốn đề cập đến mẫu gương Chân phước Charles de Foucauld (sắp được phong thánh). Ngài sống như một ẩn sĩ ở Algeria và ở đó ngài đã làm chứng cho “niềm khao khát được cảm nghiệm mọi người, bất kỳ ai, cũng đều là anh em của ngài” (Fratelli Tutti, 287). Câu chuyện về cuộc đời ngài cho thấy làm thế nào, con người dù có đơn độc trong sa mạc của riêng mình, vẫn có thể cầu bầu cho những người nghèo trên toàn thế giới và thực sự trở thành anh chị em của mọi người.

Tôi cầu xin Chúa cho tất cả chúng ta, nhờ gương lành của anh Charles, cũng có thể mở tấm lòng, biết nhạy cảm trước những nỗi khổ đau của người nghèo và biết cầu khẩn cho những nhu cầu của họ. Chớ gì mỗi người chúng ta học cách lặp lại với mọi người, và đặc biệt là với người trẻ, những lời an ủi mà chúng ta đã nghe nói hôm nay: “Ta luôn ở cùng anh chị em”! Hãy tiếp tục tiến bước! Xin Chúa chúc lành cho anh chị em.

Roma, đền thờ thánh Gioan Laterano, ngày 31/05/2021,

Lễ Đức Mẹ đi viếng bà thánh Elizabeth

Phanxicô

Chuyển ngữ: Lm. Phaolô Nguyễn Quốc Hưng

[1] Câu chuyện được kể trong Ngụy thư "Sách Tin mừng thứ nhất của thánh Giacôbê".

[2] Hình ảnh này được chọn làm logo của Ngày Thế giới Ông bà và Người Cao tuổi:

[3] Ký ức là cuộc sống, chữ viết là hơi thở. Báo Quan sát viên Roma, 26/01/2021.

[4] Thăm viếng Nhà Hưu dưỡng “Hoan hô Người già”, 02/11/2012.

<https://www.vatican.va/viva-anziani.html>

<https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/su-diep-cua-duc-thanh-cha-nhan-ngay-the-gioi-ong-ba-va-nguoi-cao-tuoi-lan-thu-nhat-25-7-2021--42285>